

Bản án số: 81/2024/HS-PT

Ngày: 18-6-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hồng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Hoài

Ông Đỗ Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thái Phương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự Thụ lý số: 68/2024/TLPT-HS ngày 25/4/2024 đối với bị cáo Nguyễn Phước L; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 65/2024/HS-ST ngày 21/3/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

*** Bị cáo kháng cáo:** **Nguyễn Phước L**, sinh năm: 1997, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A đường B, Tổ dân phố B, Khu phố B, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Tổ I, Khu phố D, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Ngọc P; con bà: Nguyễn Thị H (đã chết); vợ: Nguyễn Thị Như Ý, sinh năm: 2002 (chưa đăng ký kết hôn), con: Có 01 con sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 14/7/2022 bị Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh khởi tố về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng từ ngày 04/9/2023. (có mặt)

Trong vụ án này còn có những người tham gia tố tụng khác không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, vụ án không bị kháng nghị nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến của phiên tòa, thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Phước L không có công việc ổn định, do cần tiền tiêu xài nên L nảy sinh ý định lên thành phố Đ trộm cắp xe mô tô. Thực hiện ý định, L mua 03 cây vít đóng lục giác 8 rồi tự mài thành 03 văm phá khóa xe mô tô; 01 cây khóa lục giác gắn văm vào để bẻ khóa; 01 chìa khóa mồi để sử dụng sau khi phá được khóa xe. Từ ngày 18/8/2023 đến ngày 31/8/2023, L đã chiếm đoạt nhiều tài sản trên địa bàn thành phố Đ, cụ thể như sau:

Lần 1: Ngày 19/8/2023, L đi bộ vào dãy nhà trọ hẻm B P, Phường H, thành phố Đ, L phát hiện xe mô tô nhãn hiệu SYM Angela 50 màu đen, biển số 49AD-064.34 xe không khóa cổ, L dắt ra đường, đấu dây điện rồi nổ máy xe chạy về phòng trọ tại: Tổ I, Khu phố D, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, L đăng lên mạng xã hội facebook bán được 4.700.000đ. Số tiền bán xe, L tiêu xài cá nhân.

Tại Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đ xác định xe mô tô hiệu SYM Angela 50, biển kiểm soát 49AD-064.34, SM: VMSEIBD105154, SK: 05CMKD105154 trị giá 7.000.000đ.

Người bị hại bà Hồ Thị M xác định bị chiếm đoạt 01 mô tô hiệu SYM Angela 50, biển kiểm soát 49AD-064.34. Bà M yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 7.000.000đ.

Lần 2: Ngày 23/8/2023, L đến Nhà thờ T1 tại: Số A đường N L, Phường H, thành phố Đ. Khi vào bên trong Nhà thờ, L dùng văm phá khóa chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xám bạc đen, biển số 49E1-984.16 rồi chạy về phòng trọ tại: Tổ I, Khu phố D, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. L đăng lên mạng xã hội facebook bán xe trên được 5.000.000đ, số tiền trên Lộc tiêu xài cá nhân hết. L không rõ thông tin về người đã mua xe mô tô này.

Tại kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đ xác định xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xám bạc đen, biển kiểm soát 49E1-984.16, SK: E3740NY151231, SM: E32VE604490 trị giá 16.000.000đ.

Người bị hại: Ông K xác định bị chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xám bạc đen, biển kiểm soát 49E1-984.16. Ông K yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 16.000.000đ.

Lần 3: Ngày 26/8/2023, L đi bộ đến một dãy nhà trọ tại khu tạm cư N L, Phường H, thành phố Đ, L đi đến gần xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X màu đỏ đen bạc, biển kiểm soát 36L1-225.39 đang dựng trước cửa một phòng trọ, xe không khóa cổ L dắt xe ra đường, đấu dây điện, nổ máy xe rồi chạy về phòng trọ

tại: Tổ I, Khu phố D, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, L đăng bán xe trên mạng xã hội facebook cho ông Nguyễn Minh Đ với giá 11.300.000đ, số tiền trên Lộc tiêu xài cá nhân hết. Sau đó, ông Nguyễn Minh Đ lại bán xe mô tô trên qua mạng xã hội facebook nên không biết nhân thân, lai lịch của người mua xe mô tô biển kiểm soát 36L1-225.39.

Tại kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đ xác định xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X màu đỏ đen bạc, biển kiểm soát 36L1-225.39, SM: KC34E1238229, SK:C3719MY117066 trị giá 28.000.000đ.

Người bị hại ông Phạm Văn D bị chiếm đoạt xe mô tô biển kiểm soát số 36L1-225.39. Ông D yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 28.000.000đ.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Minh Đ trình bày ông là người đã mua lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X màu đỏ đen bạc, BKS: 36L1-225.39 từ Nguyễn Phước L. Khi mua xe, L nói xe của L nhưng bị mất giấy tờ nên ông không biết xe do L trộm cắp mà có. Sau đó, do cần tiền nên ông đã bán chiếc xe trên cho 1 người qua mạng xã hội facebook nhưng không biết nhân thân, lai lịch của người đó.

Lần 4: Ngày 27/8/2023, L đi bộ vào hẻm cà phê Sóc, thấy nhà Số C đường N, Phường H, thành phố Đ có 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen bạc, biển kiểm soát 37E1-607.68 đang dựng ngoài đường, xe không khóa cổ nên L dắt xe theo hướng ra đường N rồi đấu dây điện, nổ máy chạy về phòng trọ tại Thành phố Hồ Chí Minh. L đăng bán xe trên mạng xã hội được 6.000.000đ, số tiền trên L tiêu xài cá nhân hết. L không biết thông tin gì về người mua xe mô tô này.

Tại kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đ xác định xe mô tô Honda Wave màu đỏ đen bạc, biển kiểm soát 37E1-607.68, số khung: 3903H7 829678, số máy: JA39E0809839 trị giá 13.000.000đ.

Người bị hại ông Nguyễn Văn T bị chiếm đoạt 01 xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 37E1-607.68. Ông T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 15.000.000đ.

Lần 5: Ngày 30/8/2023, L đến trước dãy nhà trọ tại: Số I đường N, Phường H, thành phố Đ thấy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150 màu đen cam, biển số 75K1-422.60, L dùng vạm phá khóa phá khóa xe rồi dẫn ra đường, nổ máy xe chạy về phòng trọ tại Thành phố Hồ Chí Minh. L đăng bán xe trên mạng xã hội facebook cho Trần Văn H1 với giá 11.000.000đ, số tiền trên Lộc tiêu xài cá nhân hết.

Tại kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đ xác định xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150 màu đen cam, biển kiểm soát 75K1-422.60, số máy: G3D4E854119, số khung: 1010JY087684 trị giá 25.000.000đ.

Người bị hại ông Trần Đại D1 xác định bị chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 75K1-422.60. Ông D1 đã nhận lại xe mô tô nên không có yêu cầu bồi thường nào khác.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan: ông Trần Văn H1 trình bày ông là người đã mua lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 75K1-422.60 từ L. Khi mua xe, L nói xe của L nhưng bị mất giấy tờ nên ông không biết xe do L trộm cắp mà có. Ông không có yêu cầu bị cáo bồi thường.

Lần 6: Ngày 01/9/2023, L đến dãy nhà trọ tại: Số I đường N, Phường H, thành phố Đ, thấy cổng nhà trọ mở, L đi vào lấy một xe đạp đua màu trắng nhãn hiệu Pardus Robin S đưa ra khỏi dãy nhà trọ rồi đạp xe di chuyển về hướng đường V, thành phố Đ.

Tại kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đ xác định xe đạp đua hiệu PARDUS ROBIN SPORT màu trắng, khung sườn cacbon, size M trị giá 15.000.000đ.

Người bị hại ông Quách Gia H2 xác định bị chiếm đoạt 01 xe đạp đua hiệu PARDUS ROBIN SPORT màu trắng. Ông H2 đã nhận lại xe đạp bị mất và không có yêu cầu bồi thường nào khác.

Lần 7: Khi điều khiển xe đạp, đến đoạn nhà số D đường V, Phường H, thành phố Đ thấy trong sân, cửa cổng chỉ khép lại không khóa. L dựng xe đạp ở ngoài đường, đi bộ vào trong sân, tiến đến vị trí xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đỏ đen, biển kiểm soát 92B1- 220.41 xe không khóa cổ. L dùng vạm phá khóa xe rồi tiếp tục dùng vạm phá khóa xe Honda Wave Alpha màu xanh dương, biển số 37P1-514.69 nhưng không bẻ được nên L đã đấu dây điện xe này, làm xe sáng đèn ở đồng hồ rồi để đó. Sau đó L dắt xe Honda Airblade đi ra ngoài vị trí để chiếc xe đạp, khởi động xe Honda Airblade rồi một tay điều khiển xe Honda Airblade, một tay dắt chiếc xe đạp đi về cất giấu chiếc xe Honda Airblade tại bãi để xe của chùa V, Phường H, thành phố Đ.

Tại kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đ xác định xe mô tô nhãn hiệu Honda airblade màu đỏ đen, biển số 92B1-220.41, số máy: JF46E7085348, số khung: 4616EZ457585 trị giá 14.500.000đ.

Người bị hại ông Nguyễn Mạnh H3 bị chiếm đoạt 01 mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ đen, biển số 92B1-220.41. Ông H3 đã nhận lại xe bị mất và không có yêu cầu bồi thường nào khác.

Lần 8: Sau khi cất giấu xe Honda Airblade, L tiếp tục điều khiển xe đạp quay lại nhà trọ tại: Số D đường V, Phường H, thành phố Đ, dựng xe đạp ở ngoài đường, rồi đi vào dãy nhà trọ dắt xe Honda Wave Alpha đã đấu dây điện trước đó ra ngoài vị trí để chiếc xe đạp. L khởi động xe Honda Wave Alpha rồi một tay điều khiển xe này, một tay dắt chiếc xe đạp đi về cất giấu tại bãi để xe của chùa V, Phường H, thành phố Đ.

Tại kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đ xác định xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha biển kiểm soát 37P1-514.69, số máy: JA39E0169889, số khung: 3903HY169836 trị giá 16.500.000đ.

Người bị hại bà Hoàng Thị H4 xác định bị chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha biển kiểm soát 37P1 - 514.69. Bà H4 đã nhận lại xe bị mất và không có yêu cầu bồi thường nào khác.

Lần 9: Sau khi cất giấu xe Honda Wave, L tiếp tục điều khiển xe đạp đi đến nhà trọ tại số H đường V, Phường H, thành phố Đ, dựng xe đạp ngoài đường rồi đi bộ vào trong sân nhà trọ, L đi đến vị trí chiếc xe Sirius màu đỏ đen, biển số 75M1-065.40 rồi dùng vạm phá khóa để bẻ khóa xe nhưng không bẻ được. Lộc dắt xe Sirius ra ngoài đường cách dãy nhà trọ khoảng 15 mét thì dừng lại tháo áo nhựa để đấu dây điện một tay điều khiển xe Sirius, một tay dắt chiếc xe đạp về bãi để xe của chùa V, Phường H, thành phố Đ cất giấu. Sau đó, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển số 92B1-220.41 chở chiếc xe đạp đi từ chùa V đến khu vực Chùa T2 ở đèo M cất giấu, L lại đi xe taxi về chùa V rồi lần lượt điều khiển xe Sirius và xe Honda Wave Alpha về bãi đất trống tại hẻm C, đường N, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng để cất giấu rồi đi xe taxi về khu vực Chùa T2 rồi điều khiển xe Honda Airblade, biển số 92B1 - 220.41 chở xe đạp đi về Thành phố Hồ Chí Minh.

L đến bến xe T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, L gửi chiếc xe đạp về Thành phố Hồ Chí Minh rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô Honda Airblade biển số 92B1-220.41 về Thành phố Hồ Chí Minh, nhận lại chiếc xe đạp rồi đưa 02 chiếc xe trên về phòng trọ cất giấu.

Khoảng 19 giờ ngày 01/9/2023, L quay lại thành phố Đ lấy xe mô tô hiệu Sirius, biển kiểm soát 75M1-065.40 đã cất giấu tại đường N, Phường H, thành phố Đ, điều khiển về Thành phố Hồ Chí Minh, đăng bán trên mạng xã hội facebook với số tiền 4.000.000đ, số tiền trên L tiêu xài cá nhân. L không biết người mua xe mô tô hiệu Sirius, biển kiểm soát 75M1-065.40.

Đến khoảng 21 giờ ngày 03/9/2023, L tiếp tục lên thành phố Đ lấy xe mô tô Honda Wave Alpha biển số 37P1-514.69 cất giấu tại đường N, Phường H, thành

phố Đ để mang về Thành phố Hồ Chí Minh tiêu thụ. Khi L đang khởi động xe chuẩn bị di chuyển thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt giữ.

Tại kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đ xác định xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 75M1-065.40, số khung: 3740K Y020729, số máy: B32VE05398 trị giá 15.000.000đ.

Người bị hại ông Nguyễn Hữu N xác định bị chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 75M1-065.40. Ông N yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 17.000.000đ.

Vật chứng thu giữ:

- + 01 (một) khóa lục giác ở hai đầu hình trụ tròn, kích thước khoảng 16cm.
- + 03 (ba) văm bằng kim loại, một đầu lục giác, một đầu được mài dẹp, kích thước khoảng 8cm.
- + 01 (một) xe đạp đua hiệu Pardus Robin Sport màu trắng, khung sườn cacbon, size M đã qua sử dụng.
- + 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ đen, biển kiểm soát 92B1-220.41, số máy: JF46E7085348, số khung: 4616EZ457585, xe đã qua sử dụng.
- + 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen cam, biển kiểm soát 75K1-422.60, số máy: G3D4E854119, số khung: 1010/1 08/604, xe đã qua sử dụng.

Tại Bản cáo trạng số: 54/CT-VKSĐL-LĐ ngày 18/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo Nguyễn Phước L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1, điểm b, c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 65/2024/HSST ngày 21/3/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng đã xử:

- Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phước L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt:

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phước L 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/9/2023.

Ngoài ra bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 25/3/2024, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng đã tuyên xử đối với bị cáo, không bị oan, không khiếu nại hành vi tố

tụng của Tòa án cấp sơ thẩm và giữ nguyên kháng cáo, không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (*sau đây viết là HĐXX*) nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của bị cáo gửi đến Tòa án trong hạn luật định nên thời hạn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[2] Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân Nguyễn Phước L đã lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trong khoảng thời gian từ ngày 18/8/2023 đến ngày 31/8/2023, bị cáo thực hiện 09 lần trộm cắp tài sản tại thành phố Đ của các bị hại Hồ Thị M, K, Phạm Văn D, Nguyễn Văn T, Trần Đại D1, Quách Gia H2, Nguyễn Mạnh H3, Hoàng Thị H4 Và Nguyễn Hữu N với tổng giá trị tài sản là 150.000.000đ.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt đã xét xử. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo được bản án sơ thẩm phân tích, đánh giá và tuyên bố bị cáo Nguyễn Phước L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 173 BLHS 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, HĐXX thấy rằng, khi quyết định hình phạt bản án sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS 2015 xử phạt bị cáo 06 (sáu) năm tù, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật trong đấu tranh phòng chống tội phạm. Bị cáo kháng cáo nhưng không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên không có căn cứ để xem xét chấp nhận.

Từ những nhận định trên, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được HĐXX phúc thẩm chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phước L, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 65/2024/HSST ngày 21/3/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phước L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước L 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 04/9/2023).

3. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, hết thời hạn kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND thành phố Đà Lạt (02);
- VKSND thành phố Đà Lạt (01);
- Cơ quan CSĐT CA thành phố Đà Lạt (01);
- Cơ quan THAHS thành phố Đà Lạt (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (01);
- Văn phòng TAND tỉnh (01);
- Hồ sơ THAHS (01);
- Lưu hồ sơ; Án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Hồng